

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Chuyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Nguyễn Văn Môn

2- Bà Nguyễn Thị Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Văn X**, sinh năm 1978 (tại thành phố B)

- Tên gọi khác: Không.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ A, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam.

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12.

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Con ông Trần Văn R, sinh năm 1938, đã chết.

- Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1936.

- Tiền án: Bản án hình sự số 81/HSST ngày 20/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt X 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2011. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2014, chưa thi hành khoản tiền phạt bổ sung và án phí.

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự số 35/HSST ngày 23/01/2002 của Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt Trần Văn X 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo (trị giá tài sản là 760.000 đồng).

+ Quyết định xử phạt hành chính số 01 ngày 30/3/2005 của Công an phường M, thành phố B xử phạt 150.000 đồng do vi phạm trong lĩnh vực an ninh trật tự.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 32 ngày 04/9/2007 của Công an xã M, thành phố B xử phạt 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 12/10/2007 của Chủ tịch UBND thành phố B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 12 tháng.

+ Bản án hình sự số 91/HSST ngày 17/6/2010 của Toà án nhân dân thành phố B xử phạt Trần Văn X 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2010. Được đình chỉ thi hành khoản tiền án phí ngày 18/3/2016.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 56 ngày 24/6/2014 của Công an phường M, thành phố B xử phạt Trần Văn X 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2017 đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đào Văn H, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, TP. B, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Giáp Văn T, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn U, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Ngô Quốc K, sinh năm 1955 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 258, đường M, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 50 phút ngày 23/11/2017 tại khu vực bờ đê T trước cửa sổ nhà X, tổ dân phố số 1, phường M, thành phố B, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Trần Văn X, sinh năm 1978, trú tại: tổ dân phố số A, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đào Văn H, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Hêrôin, thu trong miệng của Đào Văn H khi bị bắt;

+ Số tiền 555.000 đồng của Trần Văn X, trong đó có 100.000 đồng là tiền X bán ma túy cho Đào Văn H.

Tổ công tác đã niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy vào 01 (một) phong bì thư dán kín; lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 1816/KL-PC54 ngày 24/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng **là chất ma túy Heroine, có trọng lượng (khối lượng): 0,052 gam**".

Quá trình điều tra, Trần Văn X khai nhận như sau: Khoảng 06 giờ ngày 23/11/2017, X đi từ nhà đến khu vực bờ đê C1, phường P, thành phố B mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, X mua được 01 gói ma túy Hêrôin của một nam thanh niên không quen biết với giá 100.000 đồng. X cầm gói ma túy vừa mua được đi về khu vực bờ đê Cầu Tre, tổ dân phố số 1, phường M, thành phố B để sử dụng. Sau khi dùng hết một nửa gói ma túy, X gói số ma túy còn lại để gần đó. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi X đang đứng tại khu vực trước cửa số nhà 07, khu vực bờ đê Cc, tổ dân phố số 1, phường M, thành phố B thì thấy Đào Văn H và Giáp Văn T, sinh năm 1991, trú tại: thôn U, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đến gặp. H hỏi mua của X 100.000 đồng tiền ma túy Hêrôin. H đưa cho X 100.000 đồng, X cầm tiền và lấy số ma túy Hêrôin ở gần đó đưa cho H. Lúc này, Giáp Văn T cũng hỏi mua ma túy của X nhưng X trả lời không có. Khi X vừa bán ma túy cho H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy của Trần Văn X, Trưởng Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Đào Văn H, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang là người mua ma túy của Trần Văn X để sử dụng nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, Trưởng Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với Giáp Văn T, sinh năm 1991, ở xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Giang hỏi mua ma túy của X nhưng không mua được nên không đề cập xử lý. Đối với người thanh niên bán ma túy cho X do X khai không quen biết nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại bản cáo trạng số 37/KSĐT ngày 12/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Trần Văn X về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:
- Tuyên bố bị cáo Trần Văn X phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt: Trần Văn X từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có chứa ma túy hêrôn;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ, trả lại bị cáo số tiền 455.000 đồng.

+ Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, phần trình bày của bị cáo tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về luật áp dụng và tội danh: Tại thời điểm điều tra, truy tố, xét xử thì Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành, do vậy cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Về tội danh: Hồi 08 giờ 50 phút ngày 23/11/2017 tại khu vực bờ đê Cầu Tre trước cửa số nhà 07, tổ dân phố số 1, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Trần Văn X có hành vi bán trái phép 0,052 gam ma túy Hêrôn cho Đào Văn H với giá 100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của xã hội, làm xói mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Nhưng chỉ vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử và xử phạt hành chính nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa, nay lại thực hiện hành vi phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

[4]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]. Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy của X, Trưởng Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

[8]. Đối với người thanh niên bán ma túy cho X do X khai không quen biết và Giáp Văn T, sinh năm 1991, ở xã V, Y, tỉnh Bắc Giang hỏi mua ma túy của X nhưng không mua được ma túy nên không đề cập xử lý.

[9]. Đối với Đào Văn H, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang là người mua ma túy của Trần Văn X để sử dụng nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, Trưởng Công an thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[10]. Về xử lý vật chứng:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có chứa ma túy heroin.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng do X bán ma túy cho Hồng mà có.

+ Trả bị cáo số tiền 455.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của X.

[11]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo X 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[12]. Về án phí: Do bị cáo X thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Trần Văn X phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 101, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 331,

Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn X 02 năm 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/11/2017.

3- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có chứa ma túy heroin.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

+ Trả bị cáo số tiền 455.000 đồng.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc giang.
- VKSND Tp B.
- Công an Tp B.
- CCTHADS Tp B.
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu Hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Chuyên